

## VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “TÔI CẦN GÌ LỚN LÊN VÀ KHỎE MẠNH”

Thời gian thực hiện( Từ 21/10/2024 đến 25/10/2024)

Giáo viên thực hiện: Lê Thị Hương

Thứ 2 , ngày 21/10/2024

### PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM XÃ HỘI

Đề tài: Cảm xúc của bé

#### 1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ nhận biết một số trạng thái cảm xúc (Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên) của bản thân và những người xung quanh (Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, hình ảnh.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng thể hiện cảm xúc của mình phù hợp với từng hoàn cảnh. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, thể hiện được sự hiểu biết và cảm nhận của mình.
- Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết, hợp tác, chia sẻ cùng các bạn.

**2. Chuẩn bị** Nhạc 1 số bài hát: Đôi mắt xinh, Khuôn mặt cười, cầm tay nhau đi...Hình ảnh các khuôn mặt biểu lộ cảm xúc “Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên”.

\* **Hoạt động 1: Trò chuyện về chủ đề** Cô và trẻ cùng hát bài: Khuôn mặt cười. Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát. Chúng mình cười vui khi nào? Khi cười khuôn mặt của chúng mình sẽ như thế nào nhỉ? Chúng mình cười tươi cô xem nào!

- Cô thấy các con cười tươi trông bạn nào cũng rất là xinh tươi đấy và hôm nay đến với lớp mình cô còn có những món quà rất là thú vị muốn gửi đến lớp chúng mình đấy. Muốn biết được món quà thú vị đó là gì thì chúng mình hãy cùng ngồi về 4 nhóm để nhận quà nào.

\* **Hoạt động 2: Bé tìm hiểu về cảm xúc vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên**

- Cô tặng mỗi nhóm 1 khuôn mặt (Vui, buồn, tức giận)
- Cô cho trẻ trong nhóm thảo luận về món quà cô tặng và đưa ra nhận xét của mình về món quà đó.
- Cô mời đại diện từng nhóm lên giới thiệu về món quà của đội mình.

+ Nhóm 1: Hình ảnh khuôn mặt vui. Con có nhận xét gì về khuôn mặt này? Sao con biết đây là khuôn mặt vui? Khi nào thì các bạn vui? Khuôn mặt vui có đặc điểm gì? Cho trẻ xem hình ảnh khuôn mặt vui (Miệng cười tươi, mắt sáng híp lại, khuôn mặt rạng rỡ...) Cho trẻ xem các hoạt động khiến trẻ vui (Chơi cùng bạn, được cô giáo yêu mến, được bố mẹ chơi cùng, được cho quà...) Khi vui thì có bạn cười to, có bạn lại cười mỉm. Cô cho trẻ quay mặt vào nhau và thể hiện niềm vui trên khuôn mặt của mình. Cô chốt lại và giáo dục trẻ.

+ Nhóm 2: Khuôn mặt buồn. Các bạn nhận được món quà gì? Con hãy nói về món quà của mình cho các bạn cùng nghe? Sao con biết đây là khuôn mặt buồn? Cô cho trẻ xem khuôn mặt buồn. Theo các bạn thì khi nào chúng mình cảm thấy buồn nhỉ? Cho trẻ xem hình ảnh (Bị mẹ phê bình, các bạn không cho chơi cùng, ở nhà một mình...) Khuôn mặt khi buồn có đặc điểm như thế nào? (Mắt nhìn xuống, miệng méo, khuôn mặt trông nặng nề...) Cô cho trẻ thể hiện khuôn mặt buồn Cô chốt lại và giáo dục trẻ

+ Nhóm 3: Khuôn mặt tức giận. Con có nhận xét gì về khuôn mặt này? Vì sao con biết đây là khuôn mặt tức giận? Cho trẻ xem khuôn mặt khi tức giận. Các bạn tức giận vào khi nào? (Cho trẻ xem một số hình ảnh khiến trẻ cảm thấy tức giận) Khi tức giận khuôn mặt của chúng mình như thế nào? (2 đầu lông mày nhíu vào, mắt găm xéch lên, miệng mím chặt...) Cho trẻ thể hiện khuôn mặt tức giận. Cô giáo dục trẻ biết thể hiện cảm xúc (Vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên) đúng lúc, đúng hoàn cảnh. Giáo dục trẻ biết đoàn kết hợp tác, quan tâm, chia sẻ cùng các bạn để có được khuôn mặt xinh tươi.

+ Cô mở rộng thêm cho trẻ về các trạng thái cảm xúc khác (Ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ...) Cô tặng cho mỗi bạn một chiếc gương và cho trẻ nhìn vào gương thể hiện khuôn mặt cảm xúc vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên. Cô nhận xét và khen trẻ

\* **Hoạt động 3: Trò chơi củng cố.** Hôm nay cô thấy các bạn học rất giỏi cô sẽ thưởng cho các bạn một trò chơi có tên “Thi xem ai nhanh” Cô phổ biến cách chơi, luật chơi. Cách chơi: Cô chia lớp ra thành 2 đội: đội bạn trai và đội bạn gái. Nhiệm vụ của 2 đội là sẽ lên tìm lô gô thể hiện cảm xúc vui- buồn gắn lên bảng phù hợp với hình ảnh. Luật chơi: Đội nào tìm được nhiều lô gô đúng sẽ giành chiến thắng. Cô bật nhạc cho trẻ chơi. Vừa rồi các đội chơi đã hoàn thành rất xuất sắc các phần chơi, cô khen cả 3 đội nào.

Kết thúc giờ học: Trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài

#### **IV. Đánh giá cuối ngày:**

1 *Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

2. *Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

3. *Về kiến thức và kỹ năng của trẻ:*

Thứ 3 , ngày 22/10/2024

## PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

### Đề tài: Nhận biết phía trên – phía dưới của bản thân

#### I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phân biệt được phía trên - phía dưới của bản thân.
- Phát triển định hướng được phía trên - phía dưới của bản thân, rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tích cực tham gia hoạt động, biết giữ gìn vệ sinh.

#### II. Chuẩn bị:

Một số quả bóng, đèn lồng, quạt trần, xốp xếp dưới trần nhà, bông hoa. Bài hát: Vui đến trường

#### III. Cách tiến hành:

##### \* *Hoạt động 1: Ổn định tổ chức*

- Cô và trẻ cùng hát bài: Vui đến trường
- Các con vừa hát bài gì?
- Bài hát nói về gì?

Hôm nay cô sẽ dạy các con nhận biết phân biệt phía trên – phía dưới bản thân nhé.

##### *Hoạt động 1: Nhận biết phía trên- dưới của đối tượng*

- Cô gọi 1 bạn lên và hỏi: Phía trên con có gì?
- Cô gọi 1 bạn nữa lên và hỏi: Phía dưới con có gì?
- Giáo dục: Đây là những đồ dùng để phục vụ chung mình như khi nắng thì bật quạt cho mát còn xốp thì chãi xuống nền nhà cho ấm về mùa mùa đông nên các con phải biết giữ gìn và bảo vệ nhé.
- + Phía trên:
  - Các con hay xem cô treo quả bóng ở đâu?
  - Trần nhà ở phía nào so với các con?
  - Để nhìn được quả bóng thì các con phải làm gì?
  - Các con hãy nhìn xem phía trên còn có những gì nữa?
  - Cô khẳng định lại: Đúng rồi quả bóng cô treo ở trên trần nhà rất cao vì thế chúng mình phải ngẩng cao đầu thì mới nhìn thấy được Vì nó ở phía trên. Ngoài ra phía trên còn có quạt trần, đèn lồng và bóng điện đấy.

+ Phía dưới:

- Cô dán bông hoa ở dưới sàn và hỏi trẻ:

- Chúng mình thấy bông hoa được dán ở đâu?

- Sàn nhà ở phía nào so với các con?

- Phía dưới còn có những gì nữa?

- Cô khẳng định lại: Đúng rồi Bông hoa cô dán ở dưới sàn nhà và sàn nhà ở dưới chân các con đứng chúng mình phải cúi xuống mới nhìn thấy còn được gọi là phía dưới. Ngoài ra phía dưới còn có xốp trải nền nhà đấy.

### ***Hoạt động 2: Trò chơi củng cố***

- *Trò chơi: Ai nhanh trí*

- Cách chơi: Cô chỉ tên đồ dùng hay đồ chơi trẻ nói đúng phía trên hay phía dưới và ngược lại cô nói phía trẻ chỉ tên đồ chơi hoặc đồ vật

- Cô khuyến khích trẻ chơi và khen ngợi trẻ

- *Trò chơi 2: Nhảy theo điệu nhạc*

- Cho trẻ đứng theo đội hình vòng tròn

- Cô nói phía trước – sau, trẻ bật theo hiệu lệnh

- Cô nói phía trên trẻ bật và giơ tay lên cao, phía dưới thì trẻ ngồi xuống.

\* Kết thúc: Cô củng cố bài nhận xét, tuyên dương trẻ.

### **IV, Đánh giá cuối ngày:**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 23/10/2024

## PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Dạy trẻ đi thay đổi hướng theo 3 - 4 điểm đích đặc

Trò chơi vận động: Gieo hạt

### I. Mục đích- yêu cầu:

- Trẻ biết đi thay đổi hướng theo đường đích đặc theo vật chuẩn, phối hợp tay, chân, mắt khi thực hiện vận động. Khi đi không chạm vào vật chuẩn.
- Rèn kỹ năng vận động khéo léo, nhanh nhẹn cho trẻ. Khả năng phối hợp chân, tay, mắt khi thực hiện các vận động
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

II. Chuẩn bị: Vạch xuất phát, sắc xô. Nhạc bài: “Mời bạn ăn”, 1 số vật cản.

### III. Cách tiến hành

#### \* Hoạt động 1. Khởi động

- Cô cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi khom lưng, đi nhanh, đi chậm. Sau đó về đội hình vòng tròn.
- Cho trẻ đứng về đội hình vòng tròn.

#### \* Hoạt động 2. Trọng động

##### a. Bài tập PTC: 4lx4n

- Tay : Hai tay đưa lên cao- hạ xuống
- Bụng : Đứng hai tay đưa lên cao, nghiêng người sang 2 bên
- Chân : Dậm chân tại chỗ
- Bật : Bật tiến về trước- lùi lại

Động tác nhấn mạnh : Chân ( 2l x4n)

##### b. VĐCB: Đi thay đổi hướng theo 3 -4 điểm đích đặc.

- Cô đưa ra đường đường đích đặc và hỏi trẻ về ý tưởng chơi. (hỏi 1 vài trẻ)
- Cô chốt lại và giới thiệu vận động: Đi thay đổi hướng theo 3 - 4 điểm đích đặc
- Cô tập mẫu 1 lần không phân tích.
- Cô tập mẫu 2 kết hợp phân tích vận động:

+ TTCB: Khi nghe hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô 2 tay chống hông đứng sau vạch mốc mắt nhìn thẳng trong đường đích đặc.

+ TH: Khi có hiệu lệnh sắc xô cô bước nhẹ nhàng trong đường dích dắc sao cho không chạm vào đường và các điểm dích dắc. Khi đi hết đoạn đường về cuối hàng đứng.

- Cô cho 1 trẻ lên tập mẫu (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cho 2 trẻ lần lượt lên tập –sửa sai cho trẻ

- Cho trẻ tập lần 2 dưới hình thức thi đua 2 đội (cô tổ chức cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả, động viên trẻ).

\* Củng cố: Hỏi lại tên vận động.

#### \*TCVD: Gieo hạt

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.

- Cách chơi, luật chơi: - Cô nói cách chơi trò chơi Gieo hạt : Các con vừa chơi vừa kết hợp nghe cô đọc khi cô đọc gieo hạt thì tất cả các con ngồi xuống 2 tay xoa xoa trên mặt đất, khi cô nói nảy mầm thì các con đứng lên đưa 2 tay lên cao, cô nói cây 1 cây các con nắm tay phải đưa ra khi cô nói 2 cây các con đưa tay trái ra , cô nói 1 nụ các con chụm tay phải ra , 2 nụ thì các con chụm tay trái ra, khi cô hô 1 hoa các con xéo tay phải ra 2 hoa các con xéo tay trái ra, hoa tỏa hương thơm ngát các con đưa 2 tay lên cao, gió thổi cây nghiêng các con đưa 2 tay sang phải rồi sang trái. - Luật chơi : bạn nào thực hiện sai các động tác thì phải nhảy lò cò quanh sân. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần

#### \* Hoạt động 3. Hồi tĩnh.

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân tập

- Nhận xét và kết thúc giờ học.

#### IV, Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 24/10/2024

**GIÁO ÁN: 5E**  
**Đề tài: Pha nước cam**

**I. CÁC LĨNH VỰC CẦN HƯỚNG TỚI**

- **Khoa học:** Trẻ biết được các nguyên liệu để pha nước cam (nước cam, đường); Biết cam là một loại quả chứa nhiều vitamin C rất tốt cho sức khỏe
- **Công nghệ:** Sử dụng đồ dùng, dụng cụ trong quá trình khám phá: cốc, thìa, khay, khăn,...ti vi, máy tính.
- **Kỹ thuật:** Quy trình pha nước cam, kỹ năng: rót, xúc, khuấy và ghi chép kết quả.
- **Toán học:** Đếm số lượng các nguyên liệu pha nước cam.
- **Ngôn ngữ:** Nghe hiểu, biểu đạt (đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi, thảo luận)
- **Kỹ năng thế kỷ 21:** Hợp tác và làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

**II. NGUYÊN VẬT LIỆU**

- Nguyên liệu: Nước cam, đường. Khay để đồ dùng khám phá: cốc, thìa, khăn, ống hút. Bảng ghi chép kết quả quan sát, bút, video.

**III. QUY TRÌNH 5E**

**E1: Thu hút**

- Cô và trẻ cùng chơi TC “Tập tầm vông”
- Cô có gì đây. Cô đặt câu hỏi: Con đã biết gì về quả cam? (Cô có thể gợi ý: con thấy quả cam ở đâu? Có thể làm gì với quả cam? Sử dụng làm gì?) Chúng mình muốn hỏi gì về quả cam? Cô giới thiệu tên hoạt động, mời trẻ cùng khám phá

**E2: Khám phá**

- Mời trẻ đi lấy khay đồ dùng giúp cô. Cho trẻ gọi tên các loại đồ dùng, nguyên vật liệu: Nước cam được pha từ quả gì? Có vị gì?
- > GD: Nước của quả cam có vị hơi chua, giàu vitaminC
- + Đường thì sao? Dùng để làm gì? Vị của nó như thế nào? Cô đưa ra sơ đồ các bước pha nước cam, trẻ quan sát và nêu từng bước
- Cô cùng trẻ khẳng định lại quy trình các bước pha nước cam
- 1. Rót nước cam vào cốc (Lưu ý không rót quá đầy)
- 2. Cho đường
- 3. Khuấy đều
- Cô giới thiệu và hướng dẫn trẻ sử dụng bảng ghi chép kết quả

**VD: DỰ KIẾN BẢNG GHI CHÉP KẾT QUẢ QUAN SÁT**

	<i>Cốc</i>	<i>Thìa</i>	<i>Kết quả</i>
<i>Nước cam</i>			



Đường			
-------	--	--	--

- Cho trẻ lấy đồ dùng, nguyên liệu về nhóm (Trẻ phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhóm)
- Trẻ pha nước cam(cô quan sát giúp đỡ trẻ thực hiện cách lưu và ghi chép kết quả )

### **E3: Giải thích**

- Cô cho từng nhóm mang bảng ghi chép kết quả của nhóm mình lên chia sẻ kết quả.
- Cô dự kiến 1 vài câu hỏi để gợi ý trẻ cách chia sẻ kết quả:
  - + Nhóm con chia sẻ xem mình đã pha nước cam như thế nào?Nhóm con cho bao nhiêu thìa đường? Rót bao nhiêu nước cam? Ai là người rót nước/cho đường...? Con có thể chia sẻ cách khám phá của nhóm con để pha nước cam được không? Theo các con nước cam của mình đã đảm bảo tiêu chí đưa ra chưa?
- > Cho trẻ thử (mỗi bạn một ống hút)
- Dự kiến câu hỏi nhận xét sau khi trẻ uống thử. Cam có vị hơi chua, khi cho đường vào sẽ như thế nào? Muốn bớt chua chúng ta phải làm gì? Cho trẻ nêu nhận xét về hiện tượng xảy ra khi pha nước cam: (cho ít đường- nhiều đường)

### **E4: Mở rộng**

- Ngoài nước cam ra chúng mình còn biết loại nước giải khát nào? Có thể dùng nguyên liệu khác để pha không?
- Cho trẻ xem video một số loại nước giải khát trong thực tế.

### **E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét và đánh giá chung. Hôm nay cô và các bạn cùng làm gì? Điều gì thú vị các bạn đã học được trong tiết học ngày hôm nay? Làm việc nhóm có hiệu quả không?
- Cô cùng trẻ kết thúc tiết học và cùng nhau dọn dẹp đồ dùng.

## **IV. Đánh giá cuối ngày**

1.Về tình trạng sức khỏe trẻ.

2.Về trạng thái cảm xúc,thái độ và hành vi của trẻ.

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

**Thứ 6, ngày 25/10/2024**

## **PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

### **Đề tài: Dạy trẻ vẽ bánh hình tròn(M)**

#### **I. Mục đích yêu cầu:**

- Trẻ biết vẽ các nét cong tròn khép kín để tạo thành bánh hình tròn.
- Cung cấp kỹ năng vẽ, củng cố kỹ năng tô màu, tô không chờm ra ngoài, tô đều màu, tô từng mảng màu
- Trẻ yêu thích biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

#### **II. Chuẩn bị :**

- Tranh vẽ mẫu bánh hình tròn của cô 3 tranh: Tranh 1: Một bánh hình tròn màu xanh. Tranh 2: Một bánh hình tròn có đường viền hình chấm bi. Tranh 3 : Nhiều bánh hình tròn
- Giấy vẽ, sáp màu đủ cho trẻ

#### **III. Cách tiến hành**

##### **\* Hoạt động 1. Ổn định tổ chức**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối trời sáng”
- Cô hỏi trẻ: Tay cô có gì?
- + Tranh vẽ bánh hình gì? Chiếc bánh có màu gì?
- + Các con có muốn vẽ được bức tranh cái bánh đẹp như thế này không?

##### **\* Hoạt động 2: Quan sát mẫu và đàm thoại**

- Cô đưa tranh 1: “Một bánh hình tròn màu xanh” cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:
  - + Cô có bức tranh tranh vẽ gì đây? Ai có nhận xét gì bức tranh này?
  - + Chiếc bánh này màu gì?
  - + Cô đã dùng những nét gì để vẽ chiếc bánh này?
  - + Cô vẽ chiếc bánh ở phần nào của tờ giấy?
  - + Để bức tranh được nổi bật khi vẽ xong cô đã làm gì?
  - + Cô tô màu như thế nào nhỉ?

##### **\* Cho trẻ quan sát tranh 2 và 3**

- + Những bức tranh này vẽ gì?
- + Cô đã dùng những nét gì để vẽ bức tranh này? Các bức tranh này có gì khác so với bức tranh 1?

+ Cô hỏi trẻ về đặc điểm màu sắc, cách sắp xếp bố cục bức tranh. Để bức tranh thêm đẹp cô đã vẽ thêm họa tiết gì nhi?  
- Cô nhận xét, khen trẻ.  
- Cô hướng dẫn trẻ cách vẽ: Cô cầm bút bằng tay phải và cầm bằng ba đầu ngón tay, tay trái giữ giấy. Đầu tiên cô sẽ vẽ 1 nét cong tròn khép kín to ở giữa tờ giấy. Sau đó cô vẽ 1 nét cong tròn khép kín nhỏ hơn ở bên trong để tạo thành chiếc bánh. Khi vẽ xong cô sẽ tô màu, cô chọn màu đỏ để tô màu chiếc bánh. Cô tô từ trên xuống dưới từ trái qua phải cứ như vậy cho hết bức tranh cô vừa vẽ.

- Để bức tranh thêm nổi bật hơn cô sẽ tô màu nền, cô chọn màu sáp màu ngấn để tô và cô tô màu nền nhạt hơn màu của chiếc bánh. Như vậy là cô đã hoàn thành bức tranh.

+ Cô hỏi ý tưởng của trẻ định vẽ bánh như thế nào?( cho trẻ vẽ trên không)

**\* Trẻ thực hiện**

+ Cô nhắc lại tư thế ngồi vẽ? Cách cầm bút? Trẻ vẽ - cô bao quát trẻ, gợi ý, giúp đỡ trẻ khi cần thiết. Khuyến khích trẻ sáng tạo trong khi vẽ.

**\* Hoạt động 3: Trưng bày sản phẩm**

- Cho trẻ trưng bày sản phẩm. Cho trẻ nhận xét bài mình và bài bạn.

**IV, Đánh giá cuối ngày:**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

**Người duyệt**

**Người dạy**